

CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 38/2003/CT-BNN ngày 17/01/2003 về việc tăng cường quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang phục thực thi công vụ trong lực lượng Kiểm lâm.

Thi hành Nghị định số 39/CP ngày 18 tháng 5 năm 1994 của Chính phủ quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm lâm, Thông tư liên Bộ Lâm nghiệp - Tài chính số 07/TT-LB ngày 07/6/1995 quy định chế độ trang phục cho công chức Kiểm lâm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 3602/QĐ-KL ngày 06/9/2000 về việc quy định trang phục thống nhất trong lực lượng Kiểm lâm khi thi hành công vụ, Quyết định số 04/1999/QĐ/BNN-KL ngày 06/01/1999 và Quyết định số 112/2002/QĐ-BNN ngày 02/4/2002 về việc phê duyệt phương án trang bị vũ khí quân dụng cho lực lượng Kiểm lâm, Quyết định số 94/2000/QĐ/BNN-KL ngày 24/8/2000 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm.

Trong thời gian qua, việc cấp phát, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang phục, phù hiệu, cấp hiệu Kiểm lâm ở các địa phương, đơn vị đã cơ bản đi vào nề nếp. Tuy nhiên, một số đơn vị cũng bộc lộ việc quản lý thiếu chặt chẽ dẫn đến mất vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang bị và sử dụng không đúng mục đích; để tổ chức, cá nhân ngoài lực lượng sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu Kiểm lâm thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến uy tín của lực lượng Kiểm lâm, một số đơn vị tự sản xuất cung ứng trang phục, cấp hiệu cho Kiểm lâm không đảm bảo chất lượng, mẫu mã, kiểu dáng thống nhất.

Để tăng cường việc quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang phục, phù hiệu cấp hiệu Kiểm lâm theo đúng quy định, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các Chi cục Kiểm lâm, Trung tâm kỹ thuật bảo vệ rừng, các vườn Quốc gia thực hiện ngay những việc sau đây:

1. Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ:

1.1. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị cá nhân được giao quản lý, sử dụng thực hiện nghiêm túc Quyết định số 94/2000/QĐ/BNN-KL ngày 24/8/2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ trong lực lượng Kiểm lâm.

1.2. Sau khi thi hành công vụ, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ phải được bảo quản cất giữ đúng kỹ thuật và đảm bảo an toàn tại cơ quan. Khi mang vũ khí ra khỏi cơ quan phải có lệnh của thủ trưởng đơn vị.

1.3. Các trường hợp mất vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và sử dụng trái phép quy định phải kiểm điểm, xử lý nghiêm túc theo đúng pháp luật.

2. Quản lý trang phục và phù hiệu cấp hiệu Kiểm lâm:

2.1. Rà soát, chấn chỉnh việc quản lý, cấp phát, sử dụng trang phục Kiểm lâm trong phạm vi quản lý của đơn vị mình để tổ chức thực hiện đúng quy định tại Thông tư liên Bộ Lâm nghiệp - Tài chính số 07/TT-LB ngày 07/6/1995 quy định chế độ trang phục cho công chức Kiểm lâm và Quyết định số 3602/QĐ-KL ngày 06/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định trang phục thống nhất trong lực lượng Kiểm lâm khi thi hành công vụ.

Các đơn vị phải có nội quy, mở sổ sách theo

đôi, bảo đảm việc cấp phát đúng đối tượng, tiêu chuẩn, chế độ. Đối với phù hiệu, cấp hiệu Kiểm lâm phải quản lý chặt chẽ theo chế độ đặc biệt, chỉ cấp lại khi bị hư hỏng đồng thời phải thu hồi phù hiệu, cấp hiệu cũ. Trường hợp bị mất phải có tường trình nêu rõ nguyên nhân trước khi cấp lại, cá nhân nào làm mất phù hiệu, cấp hiệu không có lý do chính đáng phải chịu hình thức xử lý kỷ luật thích đáng.

2.2. Để việc quản lý, sử dụng đảm bảo chất lượng, thống nhất về mẫu mã trang phục trong lực lượng, Bộ yêu cầu các đơn vị đặt cung ứng trang phục Kiểm lâm tại Công ty 247 (Bộ Quốc phòng), là đơn vị có bản quyền thiết kế mẫu trang phục Kiểm lâm. Trường hợp đặt cung ứng tại đơn vị khác phải được Cục Kiểm lâm thống nhất bằng văn bản về mẫu thiết kế.

2.3. Giao Cục Kiểm lâm giám sát việc thực hiện, đảm bảo trang phục, phù hiệu, cấp hiệu theo quy định và mẫu thiết kế thống nhất, cấp phát đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích.

3. Chế độ báo cáo.

Theo định kỳ và khi có tình huống đột xuất, các đơn vị phải báo cáo kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kiểm lâm) về công tác quản lý sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang phục Kiểm lâm và lập dự trù kế hoạch sửa chữa vũ khí, mua bổ sung đạn, cấp hiệu, phù hiệu cho năm sau.

Cục trưởng Cục Kiểm lâm, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các vườn Quốc gia và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

THÔNG TƯ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 39/2003/TT-BNN-XDCB ngày 21/01/2003 hướng dẫn điều chỉnh dự toán các công trình xây dựng cơ bản thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Thông tư số 04/2002/TT-BXD ngày 27/6/2002 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn điều chỉnh dự toán công trình xây dựng cơ bản;

Căn cứ văn bản thỏa thuận của Bộ Xây dựng số 2042 ngày 17/12/2002 về việc hướng dẫn điều chỉnh dự toán các công trình XDCB thuộc ngành Nông nghiệp & PTNT;

Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn thêm việc điều chỉnh dự toán công trình xây dựng cơ bản có áp dụng định mức, đơn giá chuyên ngành Nông nghiệp & PTNT như sau,

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Thông tư này hướng dẫn điều chỉnh giá dự toán xây lắp công trình và chi phí khác có áp dụng một số định mức, đơn giá chuyên ngành do Bộ Nông nghiệp & PTNT ban hành. Riêng định mức chi phí công tác xây dựng và thí nghiệm mô hình thủy lực ban hành theo Quyết định số 578 NN-ĐTXD/QĐ ngày 14/4/1997 của Bộ Nông nghiệp & PTNT hiện nay đang nghiên cứu sửa đổi, hoàn chỉnh lại, Bộ sẽ có hướng dẫn sau.

Quy định về địa bàn áp dụng tại Thông tư số 03/2002/TT-BLĐTBXH ngày 09/01/2002 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

- Địa bàn 3: các quận nội thành thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa bàn 2: Thành phố loại II: gồm Hải Phòng, Nam Định, Vinh, Huế, Đà Nẵng, Quy